

## BIÊN BẢN GIẢI TRÌNH

(V/v: Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại BC KQHĐKD của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước)

**KÍNH GỬI:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Khoáng sản Á Châu xin giải trình về việc lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2018 giảm 12% so với cùng kỳ năm ngoái, như sau:

ĐVT: VND

TT	CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm		Tỷ lệ tăng, giảm	Yếu tố giảm hiệu quả		Yếu tố tăng hiệu quả	
		Năm 2018	Năm 2017		giảm	quả	quả	quả
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	69,918,987,234	72,684,404,091	96%		2,765,416,857		
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0					
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	69,918,987,234	72,684,404,091	96%				
4	Giá vốn hàng bán	40,398,776,356	43,713,602,411	92%				3,314,826,055
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	29,520,210,878	28,970,801,680	102%				
6	Doanh thu hoạt động tài chính	28,856,583	101,879,845	28%		73,023,262		
7	Chi phí tài chính	696,525,468	347,346,751	201%		349,178,717		
8	Trong đó: chi phí lãi vay	540,150,355	193,869,744	279%				
9	Chi phí bán hàng	18,191,656,556	18,117,797,058	100%		73,859,498		
0	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,371,418,840	4,129,028,556	106%		242,390,284		
1	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	6,289,466,597	6,478,509,160	97%				
2	Thu nhập khác	-	183,659	0%		183,659		
3	Chi phí khác	753,806,531	188,762,938	399%		565,043,593		
4	Lợi nhuận khác	(753,806,531)	(188,579,279)	400%				
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5,535,660,066	6,289,929,881	88%				

